

Bản án số: 200/2024/DS-ST  
Ngày: 17 - 6 - 2024  
V/v “Tranh chấp Hợp đồng cầm cố;  
Hợp đồng mượn tài sản”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYÊN, TỈNH AN GIANG**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Xuân Thu.
- *Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Thanh Việt và bà Phan Thị Hồng Thảo.
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Tấn Kiệt – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa:* Ông Lê Hoàng Nhựt – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 76/2024/TLST-DS ngày 15 tháng 02 năm 2024 về việc “*Tranh chấp Hợp đồng cầm cố, Hợp đồng mượn tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 209/2024/QĐXXST-DS ngày 28/3/2024 giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Công ty Cổ phần SAWAD Tiền Có Ngay (SAWAD JSC). Địa chỉ: Số 128, đường Nguyễn Du, phường Bến Thủy, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:*

- Ông SOMYOT NGERNDAMRONG. Là người đại diện theo pháp luật (Chủ tịch Hội đồng quản trị).
- Ông KANOKWATPAISAL NAPAT. Là người đại diện theo pháp luật (Giám đốc).
- Ông Võ Minh Xuân - Quản lý khu vực. Là người đại diện theo ủy quyền. Văn bản ủy quyền số 261/2023/UQ-SVN, ngày 25/10/2023 của Giám đốc.

- Bà Trần Thị Cẩm Hương, sinh năm 2000 - Nhân viên. Là người đại diện theo ủy quyền. Văn bản ủy quyền số 1402/01/2024/UQ-SVN, ngày 01/5/2024 của Quản lý khu vực. Địa chỉ: Số 187, đường Lý Thái Tổ, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang (vắng mặt; có yêu cầu vắng mặt).

**2. Bị đơn:** Ông Võ Ngọc Ân, sinh năm 1985. Địa chỉ: Số 2/6A, khóm Đông Thạnh B, phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang (vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung Đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng nguyên đơn, người đại diện của nguyên đơn Công ty Cổ phần SAWAD Tiền Có Ngay là bà Trần Thị Cẩm Hương trình bày:

Ngày 08/12/2022, ông Võ Ngọc Ân có cầm cố tài sản với Công ty Cổ phần SAWAD Tiền Có Ngay theo Hợp đồng cầm cố số LXM221201003NA19X, ngày 08/12/2022 và Giấy mượn xe ký ngày 08/12/2022, cụ thể như sau:

- Hợp đồng cầm cố số LXM221201003NA19X, ngày 08/12/2022 giữa Công ty với ông Ân: Tài sản cầm cố là xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda; loại Vario 125; biển số 67B2-384.07; Giấy chứng nhận đăng ký xe số 114786 do Công an tỉnh An Giang cấp cho ông Ân ngày 01/7/2019; số tiền cầm cố là 19.800.000 đồng (*Mười chín triệu tám trăm nghìn đồng*); thời hạn cầm cố là 12 tháng; ngày thanh toán định kỳ là ngày 08 hàng tháng; lãi suất cầm cố trong hạn là 1,1%; lãi quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; phí quản lý hồ sơ 0,5%/tháng; phí phạt vi phạm không quá 08% giá trị phần nghĩa vụ hợp đồng. Công ty đã giải ngân cho ông Ân ngày 08/12/2022.

- Giấy (Hợp đồng) mượn xe ký ngày 08/12/2022 giữa Công ty với ông Ân: Tài sản là 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda; loại Vario 125; biển số 67B2-384.07; Giấy chứng nhận đăng ký xe số 114786 do Công an tỉnh An Giang cấp cho ông Ân ngày 01/7/2019; thời hạn mượn xe là 01 (một) tháng từ ngày 08/12/2022 đến ngày 08/01/2023; phí bảo dưỡng và hao mòn xe khi mượn tài sản là 594.000 đồng/tháng; thanh toán đúng hạn theo hợp đồng số tiền là 396.000 đồng/tháng.

Kể từ ngày ký hợp đồng tính đến ngày 21/12/2023, ông Ân chỉ trả cho Công ty số tiền 4.446.000 đồng. Ông Ân đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ đúng với cam kết, giấy mượn xe làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của Công ty, dù được Công ty nhiều lần liên hệ, tạo điều kiện để thực hiện nghĩa vụ trả nợ nhưng đến nay ông Ân vẫn không thực hiện.

Vì vậy Công ty khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết các vấn đề sau:

- Rút lại một phần yêu cầu khởi kiện về việc buộc ông Ân phải có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty phí phạt vi phạm và kê biên, xử lý tài sản bảo đảm.

- Buộc ông Võ Ngọc Ân phải thanh toán cho Công ty số tiền tạm tính đến ngày 14/6/2024 là 32.406.013 đồng (*Ba mươi hai triệu bốn trăm lẻ sáu nghìn không trăm mười ba đồng*). Trong đó: Tiền gốc là 16.755.443 đồng; tiền lãi trong hạn là 3.022.682 đồng, tiền lãi quá hạn là 1.511.341 đồng; tiền phí bảo dưỡng và hao mòn xe là 9.741.600 đồng; tiền phí quản lý hồ sơ là 1.373.946 đồng.

- Ngoài ra ông Võ Ngọc Ân còn phải tiếp tục chịu lãi suất, phí phát sinh theo Hợp đồng cầm cố và Giấy mượn xe kể từ ngày tiếp theo của ngày 14/6/2024 cho đến khi thanh toán xong nợ.

Nếu ông Ân không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên, yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, xử lý tài sản đảm bảo để thu hồi khoản nợ trên cho Công ty cổ phần SAWAD Tiền Có Ngay. Tài sản bảo đảm là: 01 xe moto (oto, tải) BKS 67B2-384.07; nhãn hiệu Honda; số loại Vario 125; số khung MH1JM5115KK269190; số máy JK51E1268801 theo Giấy chứng nhận đăng ký số 114786 do Công an tỉnh An Giang cấp ngày 01/7/2019 cho ông Võ Ngọc Ân.

*Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án,*

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Trần Thị Cẩm Hương có Đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Bị đơn là ông Võ Ngọc Ân vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không lý do.

*Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật về tố tụng, về nội dung của Tòa án như sau:*

- Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định về thụ lý vụ án, thẩm quyền giải quyết, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách đương sự, bảo đảm quyền và nghĩa vụ của các bên đương sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng Dân sự; bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện nguyên đơn Công ty Cổ phần SAWAD Tiền Có Ngay. Buộc ông Võ Ngọc Ân thanh toán số tiền tạm tính đến ngày 14/6/2024 là 32.406.013 đồng (vốn 16.755.433 đồng, lãi trong hạn 3.022.682 đồng, lãi quá hạn 1.511.341 đồng, phí bảo dưỡng bảo dưỡng và hao mòn khi mượn xe 9.741.600 đồng, phí quản lý hồ sơ 1.373.946 đồng) và tiếp tục chịu lãi suất, phí phát sinh theo hợp đồng cầm cố và giấy mượn xe kể từ ngày tiếp theo cho đến khi thanh toán xong nợ.

- Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện đối với phí phạt vi phạm và xử lý tài sản bảo đảm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:*

[1.1] *Về thẩm quyền giải quyết:* Công ty Cổ phần SAWAD Tiền Có Ngay khởi kiện ông Võ Ngọc Ân về tranh chấp Hợp đồng cầm cố tài sản, Hợp đồng mượn tài sản, địa chỉ cư trú của ông Ân và nơi xác lập hợp đồng tại thành phố Long Xuyên nên Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo qui định tại Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Về thủ tục tố tụng: Tại Hợp đồng cầm cố số LXM221201003NA19X, ngày 08/12/2022 và Giấy mượn xe ngày 08/12/2022 ghi rõ địa chỉ của ông Ân và ông Ân có cung cấp bản sao Căn cước công dân kèm theo hồ sơ vay để chứng minh địa chỉ đăng ký thường trú là địa chỉ được ghi tại hợp đồng. Do đó căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ – HĐTP, ngày 05/5/2017, HĐXX tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[1.3] Bị đơn ông Ân đã được triệu tập hợp lệ nhưng ông Ân vắng mặt không có lý do tại phiên tòa lần thứ hai nên HĐXX tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông là phù hợp với quy định pháp luật tại Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 (BLTTDS).

[1.4] Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn bà Trần Thị Cẩm Hương có rút lại một phần yêu cầu khởi kiện về việc buộc bị đơn là ông Võ Ngọc Ân phải có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty phí phạt vi phạm và kê biên, xử lý tài sản bảo đảm nên HĐXX đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện đã rút này của nguyên đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 244 BLTTDS.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án:

[2.1] Hợp đồng cầm cố số LXM221201003NA19X, ngày 08/12/2022 và Giấy mượn xe ngày 08/12/2022 là sự tự nguyện thỏa thuận giao kết giữa các bên có đầy đủ các năng lực hành vi pháp luật dân sự, không trái quy định pháp luật dân sự, đạo đức xã hội, phù hợp với khoản 1 Điều 275, Điều 309, khoản 3 Điều 314, Điều 494 Bộ luật Dân sự năm 2015 (BLDS). Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Ân đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Công ty khởi kiện yêu cầu ông Ân có nghĩa vụ trả cho Công ty số tiền tính đến ngày 14/6/2024 là 32.406.013 đồng (*Ba mươi hai triệu bốn trăm lẻ sáu nghìn không trăm mười ba đồng*). Trong đó: Tiền gốc là 16.755.443 đồng; tiền lãi trong hạn là 3.022.682 đồng; tiền lãi quá hạn là 1.511.341 đồng; tiền phí bảo dưỡng và hao mòn xe là 9.741.600 đồng; tiền phí quản lý hồ sơ là 1.373.946 đồng.

[2.2] Tòa án đã thực hiện, cấp, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Ân để ông thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình cũng như trình bày ý kiến đối với yêu cầu và tài liệu, chứng cứ của nguyên đơn. Tuy nhiên, ông Ân vắng mặt không tham gia phiên họp, hòa giải, xét xử và không gửi văn bản trình bày ý kiến, xem như ông Ân tự từ bỏ quyền lợi của bản thân cũng như không bác bỏ yêu cầu khởi kiện và chứng cứ do nguyên đơn cung cấp. Căn cứ theo quy định tại các Điều 280, Điều 357, Điều 499 BLDS 2015, yêu cầu khởi kiện nêu trên của nguyên đơn là phù hợp do đó được HĐXX chấp nhận.

[2.3] Hợp đồng cầm cố số LXM221201003NA19X, ngày 08/12/2022 được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Hà Nội – Cục đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm ngày 08/12/2022. Trường hợp ông Ân không thanh toán số tiền trên, Công ty yêu cầu xử lý tài sản đảm bảo theo Hợp đồng cầm cố là 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda; loại Varrio 125;

biển số 67B2-384.07; số khung MH1JM5115KK269190; số máy JK51E1268801 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe số 114786 do Công an tỉnh An Giang cấp ngày 01/7/2019 mang tên ông Trương Ngọc Ân. Yêu cầu này của nguyên đơn phù hợp theo quy định tại Điều 299, Điều 303 BLDS 2015 nên được HĐXX chấp nhận.

[2.4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận do đó nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại tạm ứng án phí đã nộp. Ông Ân phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 266 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Khoản 1 Điều 275, Điều 280, Điều 299, Điều 303, Điều 309, khoản 3 Điều 314, Điều 499, Điều 357, Điều 494 Bộ luật dân sự;
- Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05 tháng 5 năm 2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

### **Xử:**

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Cổ phần SAWAD Tiền Có Ngay về việc buộc bị đơn là ông Võ Ngọc Ân phải có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn phí phạt vi phạm và xử lý tài sản bảo đảm.

Chấp nhận phần yêu cầu khởi kiện còn lại của nguyên đơn. Buộc bị đơn là ông Võ Ngọc Ân có nghĩa vụ trả cho Công ty SAWAD Tiền Có Ngay tổng số tiền tạm tính đến ngày 14/6/2024 là 32.406.013 đồng (*Ba mươi hai triệu bốn trăm lẻ sáu nghìn không trăm mười ba đồng*) trong đó: Tiền gốc 16.755.443 đồng; tiền lãi trong hạn 3.022.682 đồng; tiền lãi quá hạn 1.511.341 đồng; tiền phí bảo dưỡng và hao mòn khi mượn xe 9.741.600 đồng, phí quản lý hồ sơ 1.373.946 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 14/6/2024 (ngày 15/6/2024), bị đơn ông Võ Ngọc Ân còn phải tiếp tục chịu lãi suất, phí phát sinh theo Hợp đồng cầm cố LXM221201003NA19X, ngày 08/12/2022 cho đến khi ông Ân thanh toán xong nợ.

Trường hợp ông Võ Ngọc Ân không thực hiện nghĩa vụ trả tiền nêu trên thì tài sản cầm cố là 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda; loại VARIO 125; biển số 67B2-384.07; số khung MH1JM5115KK269190; số máy JK51E1268801 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe số 114786 do Công an tỉnh

An Giang cấp ngày 01/7/2019 mang tên Võ Ngọc Ân được xử lý theo quy định pháp luật để đảm bảo thi hành án.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 BLDS năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Võ Ngọc Ân phải chịu 1.620.301 đồng; làm tròn 1.620.000 đồng (*Một triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Công ty SAWAD Tiền Có Ngay số tiền 1.144.000 đồng (*Một triệu một trăm bốn mươi bốn nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001516, ngày 30/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Công ty SAWAD Tiền Có Ngay được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Võ Ngọc Ân được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS Tp.Long Xuyên;
- Lưu Hồ sơ vụ án; Văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Xuân Thu**

